

Bản án số: 80/2022/HS-PT

Ngày: 10-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

2. Ông Vũ Văn Lê

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLPT-HS ngày 20/01/2022 đối với bị cáo Đỗ Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Minh H; giới tính: nam; sinh năm: 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 89 ND, Phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 307 TTT, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông (không rõ họ tên), con bà Đỗ TP; hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 10/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, Đỗ Minh H điều khiển xe gắn máy biển số 61F1-059.50 đến uống cafe bên hông nhà số 16 đường số MHA, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi H vào bên trong nhà để đi vệ sinh thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu bạc của bà Nguyễn TH

để trên máy pha cafe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nhân lúc không có người để ý, H dùng tay phải lấy điện thoại sau đó ra bỏ vào cốp xe và điều khiển xe bỏ đi. H đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại LH số 157 HD, Phường C, Quận T bán cho bà Huỳnh Thị C với giá 4.500.000 đồng. Sau khi bị phát hiện, H đã chỉ điểm để thu hồi điện thoại trả cho bị hại đồng thời nộp lại toàn bộ số tiền trên để khắc phục hậu quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐ ĐGTS ngày 07/4/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: Điện thoại Oppo loại Reno 5, màu bạc 128Gb có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 130/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Đỗ Minh H 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 17/12/2021, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản chiếm đoạt không lớn, đã thu hồi trả cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và tuyên phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, Đỗ Minh H đã lén lút lấy 01 điện thoại Oppo trị giá 6.000.000 đồng của bà Nguyễn TH – Chủ quán cafe địa chỉ số 16 đường MHA, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là xét xử đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày bản thân mắc nhiều chứng bệnh như suy van tĩnh mạch, tiểu đường, thiếu máu cơ tim đồng thời là lao động chính duy nhất hiện đang trực tiếp chăm sóc mẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bột phát, xuyên suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn, hối cải. Tài sản chiếm đoạt không lớn đã thu hồi trả cho bị hại. Bị cáo hiện là lao động chính, có công việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên

xét không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị **Đỗ Minh H.** Sửa bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Đỗ Minh H** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- Chi cục THA Quận 4; (1)
- TAND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà